

Số: 84/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 12 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 61/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 6, thôn Kiên Tháp, xã Tam Dương Bắc, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện nay: Tổ 10, phường Tân Bình, tỉnh Ninh Bình; CCCD số: 0371870035XX; nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội, cấp ngày 25/6/2021.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu 6, thôn Kiên Tháp, xã Tam Dương Bắc, tỉnh Phú Thọ; CCCD số: 0260860144XX; nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội, cấp ngày 18/12/2021.

Căn cứ vào các Điều 40; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 04 tháng 9 năm 2025 là hoàn T1 tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia T1, sinh ngày 15/02/2015 (hiện cháu T1 ở với chị T), anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/02/2013 (hiện cháu B ở với anh H). Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, công sức và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận, chị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000894 ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả chị Trần Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 9 - Phú Thọ
- THADS tỉnh Phú Thọ.
- UBND xã Tam Quan (nay là xã Tam Dương Bắc, tỉnh Phú Thọ) ĐKKH ngày 01/12/2011;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Quang Hùng